

THÁNG 01/2025

LƯU HÀNH NỘI BỘ



TỈNH SÓC TRĂNG

TÀI LIỆU SINH HOẠT CHI ĐOÀN



TUỔI TRẺ VIỆT NAM TỰ HÀO, VỮNG TIN THEO ĐẢNG



CHÀO MỪNG KỶ NIỆM 75 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG
HỌC SINH - SINH VIÊN VÀ HỘI SINH VIÊN VIỆT NAM
(09/01/1950 - 09/01/2025)



BAN BIÊN TẬP TỈNH ĐOÀN

- Ban Tổ chức - Kiểm tra
- Điện thoại: 02993.821.835
- www.tinhdoan.soctrang.gov.vn
- Địa chỉ: số 550A Phạm Hùng, phường 8, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng



Câu chuyện: **BÁC HỒ** **ĐẾN VỚI CÁC CHÁU** **MỒ CÔI Ở TRẠI KIM ĐỒNG**

Một sáng đẹp trời, Bác HỒ đã đến với các cháu ở trại Kim Đồng. Ngay từ phút đặt chân đến cổng trại nhìn bờ rào giăng dây thép gai, trong mắt Bác hiện lên nhức nhối. Nói với các cán bộ phụ trách giọng Bác nhẹ nhàng, nhưng vô cùng thấm thía

- Đây là nơi nuôi dạy các cháu mồ côi, được mang tên liệt sĩ Kim Đồng, sao các cô, các chú lại rào dây thép gai như một nhà tù thế này?

Chú Thuận thưa: - Dạ thưa Bác, cơ ngơi của thời đại cũ để lại đấy ạ!

Bác lắc đầu: - Các cô, các chú phải tháo gỡ đám dây thép gai ngay...

Bác đi vào từng căn phòng ở, phòng ăn, phòng học, nơi các cháu vui chơi, Bác khen: "Được cái gọn gàng, ngăn nắp, sạch sẽ, nhưng còn" - Bác hỏi cán bộ phụ trách trại - "còn thế nào, các cô, các chú biết không?"

Mọi người nhìn Bác, vừa xúc động vừa lúng túng. Rồi chú Thuận mạnh dạn đáp: - Thưa Bác, các cháu ở trại còn chật chội ạ!

Bác mỉm cười

- Chú nói mới đúng có một phần nhỏ thôi. Đối với các cháu mồ côi, điều lớn nhất là phải bù đắp tình thương. Các cháu đã không còn bố, mẹ thì các cô, các chú ở đây là bố, là mẹ của các cháu. Các cô chú nuôi dạy các cháu phải đem cả tấm lòng làm mẹ, làm cha mà cư xử, mà chăm sóc, mà dạy bảo. Bác thấy ở đây, đối với các cháu, còn cái vẻ "trại lính", thiếu cái ấm cúng của gia đình. Dạy cho các cháu vào khuôn phép, sống có kỷ luật trật tự là đúng. Nhưng không được để các cháu mất cái hồn nhiên, mất cái vui tươi, thoải mái. Đừng biến các cháu thành các "ông cụ non".

Các cô, các chú phải làm sao cho các cháu thấy trại Kim Đồng là gia đình của các cháu, đi xa các cháu nhớ, lúc ở nhà các cháu vui. Được như vậy thì cần gì phải rào dây thép gai, phải canh phòng nghiêm ngặt với các cháu..."

Bài học kinh nghiệm

Qua câu chuyện của Bác, bản thân rút ra được những bài học vô cùng sâu sắc. Đó là tình yêu thương vô bờ bến của Bác dành cho các em thiếu niên, nhi đồng, đặc biệt là các em mồ côi, bị khuyết tật về tình cảm. Học ở Bác, bản thân hiểu thêm về cách giáo dục, nuôi dạy trẻ nhỏ, áp dụng vào trong chuyên môn công tác Đội và phong trào thiếu nhi, làm phong phú thêm các hình thức sinh hoạt Đoàn - Đội trường học, tạo sự phát triển toàn diện cho trẻ em, theo quan điểm của Bác về phát triển con người Việt Nam một cách toàn diện.

 Nguồn: Sưu tầm Internet

Đoàn viên Thái Dương Hồng Ngọc



THEO DÒNG LỊCH SỬ

THÁNG 01/2025



01/01/1914 - 01/01/2025
Kỷ niệm 111 năm ngày sinh
Đại tướng Nguyễn Chí Thanh



06/01/1946 - 06/01/2025
Kỷ niệm 79 năm ngày Tổng tuyển
cử bầu Quốc hội đầu tiên của
nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa



07/01/1979 - 07/01/2025
Kỷ niệm 46 năm ngày
Chiến thắng chiến tranh
bảo vệ biên giới Tây Nam



09/01/1950 - 09/01/2025
Kỷ niệm 75 năm ngày truyền thống
Học sinh - Sinh viên và
Hội Sinh viên Việt Nam



27/01/1973 - 27/01/2025
Kỷ niệm 52 năm ngày ký Hiệp định
Paris về chấm dứt chiến tranh,
lập lại hòa bình ở Việt Nam



28/01/1941 - 28/01/2025
Kỷ niệm 84 năm ngày Bác Hồ
về nước, trực tiếp lãnh đạo
cách mạng Việt Nam



BAN TỔ CHỨC - KIỂM TRA TỈNH ĐOÀN



TUỔI TRẺ VIỆT NAM TỰ HÀO, VỮNG TIN THEO ĐẢNG

Thanh niên là chủ nhân tương lai của nước nhà. Việc giáo dục, rèn luyện thanh niên trở thành những người có ích cho xã hội là trách nhiệm của Đảng, Nhà nước và cả hệ thống chính trị, trong đó, xây dựng niềm tin của thanh niên với Đảng là yếu tố quan trọng hàng đầu.

Thấy rõ vai trò của thanh niên trong sự nghiệp cách mạng, từ khi thành lập đến nay, Đảng ta không ngừng tổ chức, giáo dục và phát huy vai trò to lớn của tuổi trẻ, của Đoàn Thanh niên Cộng sản (TNCS) Hồ Chí Minh, để trở thành cánh tay đắc lực và đội hậu bị tin cậy của Đảng. Đoàn thanh niên thực sự là hạt nhân đoàn kết, tập hợp thanh niên thành lực lượng chính trị mạnh mẽ xung quanh Đảng, góp phần vun đắp, xây dựng những thế hệ thanh niên “vừa hồng, vừa chuyên”, tích cực học tập, lao động, cống hiến, luôn tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng, vào sự thắng lợi của công cuộc đổi mới.

Những năm qua, Đoàn thanh niên các cấp đã tích cực triển khai 3 phong trào (thanh niên tình nguyện; thanh niên xung kích bảo vệ Tổ quốc và tuổi trẻ sáng tạo), 3 chương trình (đồng hành với thanh thiếu nhi trong học tập, nghiên cứu khoa học, làm chủ công nghệ; đồng hành với thanh niên khởi nghiệp, lập nghiệp; đồng hành với thanh thiếu nhi phát triển kỹ năng xã hội, nâng cao thể chất, đời sống văn hóa tinh thần) với nhiều cách làm sáng tạo, thiết thực, hiệu quả; thanh niên quân đội cụ thể hóa bằng những phong trào, chương trình: “Thanh niên Quân đội rèn đức, luyện tài, xung kích, sáng tạo, quyết thắng”; giải thưởng “Tuổi trẻ sáng tạo”; “Xuân biên cương-Tết biển đảo”. Các phong trào và chương trình trên thu hút đông đảo, đoàn viên, thanh niên xung kích, đi đầu trong những việc khó, việc mới; không quản ngại gian khổ, hy sinh; ra sức phấn đấu thực hiện mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”, đóng góp to lớn vào thành tựu đổi mới đất nước, kế tục trung thành và xuất sắc sự nghiệp cách mạng vẻ vang của Đảng. Đó cũng chính là cách xây dựng, bồi đắp lý tưởng, niềm tin của thanh niên với Đảng thiết thực nhất.

Nước nhà thịnh hay suy phụ thuộc vào thế hệ trẻ, song việc giáo dục, rèn luyện, dìu dắt của lớp người đi trước, của tổ chức, đoàn thể đối với thanh niên là hết sức quan trọng. Yêu cầu đặt ra là phải nâng cao hiệu quả công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, làm cho thế hệ trẻ thấm nhuần sâu sắc Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; nắm vững quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, với chức năng là trường học XHCN của thanh niên cần đổi mới tư duy, thực hiện nhiều mô hình, đa dạng hóa nội dung, hình thức hoạt động thiết thực để thu hút đoàn viên, thanh niên tích cực tham gia, tôi rèn trong thực tiễn, cống hiến sức trẻ, tài năng cho đất nước.

Để thanh niên giữ vững niềm tin với Đảng, tuổi trẻ cả nước cũng mong muốn toàn Đảng và mỗi cán bộ, đảng viên phải thực sự tiên phong, gương mẫu, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu, khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng; củng cố niềm tin của quần chúng nhân dân, của thanh niên đối với Đảng, với chế độ XHCN và công cuộc đổi mới do Đảng ta lãnh đạo.

Đảng và Nhà nước luôn đánh giá cao thanh niên và tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Niềm tin vững chắc của thanh niên với Đảng sẽ giúp thanh niên xác định rõ lý tưởng, động cơ phấn đấu, nguyện một lòng theo Đảng, vững bước dưới cờ Đảng, xứng đáng là rường cột của nước nhà, xung kích trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, hội nhập quốc tế, xây dựng đất nước ta “đàng hoàng hơn, to đẹp hơn”, như Bác Hồ kính yêu hằng mong muốn.

Nguồn: Sưu tầm Internet

KỶ NIỆM 111 NĂM NGÀY SINH ĐẠI TƯỚNG NGUYỄN CHÍ THANH (01/01/1914 - 01/01/2025)

Đại tướng Nguyễn Chí Thanh là một nhân vật lịch sử, một danh tướng thời đại Hồ Chí Minh, cuộc đời và sự nghiệp không chỉ giới hạn trong lĩnh vực quân sự. Từ một vị tướng cầm quân đánh giặc đến trọng trách lãnh đạo công tác tư tưởng, công tác thanh niên, lãnh đạo một ngành kinh tế trọng yếu của đất nước là nông nghiệp, Đại tướng đều ghi những dấu ấn lịch sử.

Đại tướng Nguyễn Chí Thanh tên khai sinh là Nguyễn Vịnh, sinh ngày 01/01/1914 trong một gia đình nông dân tại xã Quảng Thọ, huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên (nay là Thừa Thiên Huế).

Năm 1933 - 1934, Nguyễn Vịnh được giác ngộ, tham gia phong trào Mặt trận Dân chủ Đông Dương. Tháng 7/1937, được kết nạp vào Đảng Cộng sản Đông Dương. Năm 1938, đồng chí được cử làm Bí thư Tỉnh ủy Thừa Thiên. Cuối năm 1938, đồng chí bị địch bắt nhưng được thả do không đủ bằng chứng. Giữa năm 1939 đến cuối năm 1941, đồng chí bị địch bắt lần thứ hai. Đầu năm 1942, Đồng chí đào thoát khỏi nhà tù bí mật về Quảng Điền, cùng một số đồng chí khác thành lập Tỉnh ủy lâm thời tỉnh Thừa Thiên. Tháng 7/1943, trên đường công tác, đồng chí bị địch bắt lần thứ ba và đưa trở lại Nhà đày Buôn Ma Thuột.

Sau sự kiện Nhật đảo chính Pháp tháng 3/1945, đồng chí được trả tự do và tiếp tục hoạt động cách mạng ở Trung Bộ để chuẩn bị khởi nghĩa giành chính quyền. Tại Hội nghị toàn quốc của Đảng họp ở xã Tân Trào, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang (13-15/8/1945), đồng chí được bầu vào Ban Chấp hành Trung ương Đảng và được Chủ tịch Hồ Chí Minh đặt tên là Nguyễn Chí Thanh.

Ngày 31/8/1945, Hội nghị đại biểu các tỉnh Trung Bộ tại Huế đã quyết định thành lập Đảng bộ Đảng Cộng sản Đông Dương ở Trung Bộ và bầu đồng chí Nguyễn Chí Thanh làm Bí thư Xứ ủy Trung Bộ. Cuối năm 1946 đến năm 1949, đồng chí được chỉ định làm Bí thư Tỉnh ủy tỉnh Thừa Thiên, Bí thư Phân khu ủy Bình - Trị - Thiên, Bí thư Liên khu ủy khu IV. Đầu năm 1950, đồng chí được phân công phụ trách Ban Tuyên huấn Trung ương, được bầu làm Chủ tịch Liên đoàn Thanh niên Việt Nam. Tháng 7/1950, đồng chí được điều động vào Quân đội, giữ chức vụ Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị, Phó Bí thư Tổng Chính ủy.

Tháng 02/1951, tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng tổ chức tại Tuyên Quang, đồng chí được bầu vào Ban Chấp hành Trung ương Đảng và được Trung ương bầu vào Bộ Chính trị. Tháng 7/1951 đến cuối năm 1960, đồng chí được cử làm Giám đốc Trường Chính trị trung cấp Quân đội, nay là Học viện Chính trị. Năm 1959, đồng chí được phong quân hàm Đại tướng Quân đội nhân dân Việt Nam. Năm 1960, tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng, Đại tướng Nguyễn Chí Thanh tiếp tục được bầu vào Ban Chấp hành Trung ương, được bầu vào Bộ Chính trị và Ban Bí thư Trung ương. Năm 1961, miền Bắc đang trong quá trình hợp tác hóa mạnh mẽ, nông nghiệp trở thành mặt trận hàng đầu, đồng chí được giao nhiệm vụ Trưởng ban Công tác nông thôn Trung ương. Cuối năm 1964, chiến lược “chiến tranh đặc biệt” bị phá sản, đế quốc Mỹ chuẩn bị trực tiếp đưa quân vào xâm lược nước ta, đồng chí được điều động vào miền Nam công tác, giữ chức vụ Bí thư Trung ương Cục kiêm Chính ủy quân giải phóng miền Nam. Tháng 6/1967, theo yêu cầu của Trung ương, đồng chí ra Hà Nội để báo cáo tình hình, kế hoạch hoạt động của các chiến trường và nhận thêm chỉ thị mới. Ngày 06/7/1967, đứng vào ngày lên đường trở lại chiến trường miền Nam, đồng chí đột ngột qua đời sau một cơn đau tim nặng. Do có nhiều đóng góp xuất sắc đối với cách mạng, Đại tướng Nguyễn Chí Thanh đã được Đảng, Nhà nước tặng, truy tặng Huân chương Sao vàng, Huân chương Hồ Chí Minh hạng nhất, Huân chương Quân công hạng Nhất, Huân chương Chiến thắng hạng Nhất và nhiều phần thưởng cao quý khác.

Với 53 tuổi đời, hơn 30 năm cống hiến cho Đảng và Nhân dân, cuộc đời và sự nghiệp của Đại tướng Nguyễn Chí Thanh là một tấm gương sáng ngời của một người cộng sản kiên trung, mẫu mực; một nhà lãnh đạo tài năng; một người con ưu tú của dân tộc; người học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Là vị Đại tướng Quân đội, nhưng được cử sang phụ trách lĩnh vực hoàn toàn khác, đó là nông nghiệp, Đại tướng Nguyễn Chí Thanh đã chỉ đạo quyết liệt trong xây dựng hợp tác hóa nông nghiệp, đưa nông dân vào con đường làm ăn tập thể. Đại tướng luôn luôn bám sát cơ sở, cùng ăn, cùng làm với người nông dân nên tư duy lý luận luôn đi liền với thực tiễn. Đại tướng là người đã cùng với đội ngũ cán bộ lãnh đạo ngành nông nghiệp và các nhà khoa học ngày đêm nghiên cứu phát triển sản xuất, đẩy mạnh thâm canh, tăng năng suất lúa và cây trồng, đồng thời phát động làm dậy lên Phong trào “Gió Đại Phong”. Đại tướng được nhân dân kính trọng gọi là “Đại tướng nông dân”.

Trong lĩnh vực quân sự, Đại tướng Nguyễn Chí Thanh là nhà chiến lược, đặt cơ sở lý luận cho cách đánh của chiến tranh nhân dân trên mảnh đất Bình-Trị-Thiên trong kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, “linh hồn” của cuộc kháng chiến tại đây. Năm 1964, Đại tướng Nguyễn Chí Thanh được Bộ Chính trị và Chủ tịch Hồ Chí Minh lựa chọn là người đại diện cho Bộ Chính trị vào miền Nam chỉ đạo cuộc đấu tranh cách mạng với đối tượng trực tiếp là quân đội Mỹ, chư hầu và nguy quân Sài Gòn. Đồng chí vào Nam để tìm phương án đánh Mỹ và khẳng định quyết tâm thắng Mỹ. Ở chiến trường miền Nam, Đại tướng Nguyễn Chí Thanh khẳng định với niềm tin tuyệt đối là ta đánh được Mỹ và thắng được Mỹ, vấn đề cốt tử là dám đánh và phải có cách đánh phù hợp. Từ thực tiễn chiến đấu của đồng bào, chiến sĩ, Đại tướng Nguyễn Chí Thanh đã nắm và khái quát thành phương châm “Nắm thất lung địch mà đánh”, hạn chế được thế mạnh hỏa lực và pháo binh dường như tuyệt đối của quân Mỹ, để rồi sau những trận thử lửa đã đi tới khẳng định chắc chắn: “Từ giữa đến cuối năm 1964, sau Chiến dịch Bình Giã, Mỹ đã thấy rõ nguy cơ thất bại. Và đến đầu năm 1965, chúng đã phải thừa nhận rằng về quân sự chúng đã mất, ta đã giành được quyền chủ động trên chiến trường; về chính trị, tay sai chúng đã ở trước ngưỡng cửa của sự sụp đổ hoàn toàn, còn ta thì đã nắm được ưu thế cả quân sự, chính trị và tinh thần”.



Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đại tướng Nguyễn Chí Thanh

Đại tướng Nguyễn Chí Thanh là một nhân vật lịch sử, một danh tướng thời đại Hồ Chí Minh, cuộc đời và sự nghiệp không chỉ giới hạn trong lĩnh vực quân sự. Từ một vị tướng cầm quân đánh giặc đến trọng trách lãnh đạo công tác tư tưởng, công tác thanh niên, lãnh đạo một ngành kinh tế trọng yếu của đất nước là nông nghiệp, Đại tướng đều ghi những dấu ấn lịch sử. Cả cuộc đời Đại tướng Nguyễn Chí Thanh luôn rèn luyện, tu dưỡng, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, sống trong sạch, vì dân, vì nước, không gọn chút riêng tư; một con người khiêm tốn, giản dị, ham học hỏi, sống đoàn kết, nghĩa tình, hết lòng yêu thương đồng chí, đồng bào. Đạo đức trong

sáng, mẫu mực của Đại tướng Nguyễn Chí Thanh là một tấm gương cụ thể, gần gũi để các thế hệ hôm nay và mai sau noi theo, học tập.

Kỷ niệm 111 năm Ngày sinh của đồng chí Đại tướng Nguyễn Chí Thanh, người cộng sản kiên cường, bất khuất, trung thành vô hạn với lý tưởng cách mạng, một nhà lãnh đạo tài năng của Đảng ta, một người chỉ huy mưu lược, tài trí, dũng cảm của lực lượng vũ trang, một danh tướng thời đại Hồ Chí Minh, người đã cống hiến cả cuộc đời mình cho sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc là dịp để chúng ta ôn lại cuộc đời hoạt động và những công hiến to lớn của Đồng chí đối với Đảng và cách mạng Việt Nam. Đồng thời, qua đó tuyên truyền, giáo dục lòng yêu nước, truyền thống cách mạng, lịch sử, tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng vì dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, khơi dậy khát vọng xây dựng, phát triển đất nước hùng cường, phồn vinh, hạnh phúc.

Nguồn: Sưu tầm Internet

KỶ NIỆM 79 NĂM NGÀY TỔNG TUYỂN CỬ BÀU QUỐC HỘI ĐẦU TIÊN CỦA NƯỚC VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HOÀ (06/01/1946 - 06/01/2025)

Sự ra đời của Quốc hội và cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên của đất nước gắn liền với những bước ngoặt lịch sử vĩ đại của dân tộc ta. Sau khi nước Việt Nam dân chủ cộng hòa ra đời, cùng với việc bảo vệ nền độc lập, tự do cho dân tộc, một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu là củng cố và tăng cường chính quyền.

Ngày 03/9/1945, trong phiên họp đầu tiên của Chính phủ lâm thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu 6 vấn đề cấp bách nhất cần giải quyết, một trong 6 vấn đề đó là phải tổ chức Tổng tuyển cử để bầu ra Quốc hội chính thức và cử ra Chính phủ của dân, đồng thời thành lập Ủy ban dự thảo Hiến pháp.

Ngày 08/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Sắc lệnh số 14-SL về cuộc Tổng tuyển cử. Sắc lệnh ghi rõ: “Chiếu theo Nghị quyết của Quốc dân Đại hội ngày 16,17/8/1945 tại khu giải phóng, ấn định rằng nước Việt Nam sẽ theo chính thể dân chủ cộng hòa và chính phủ nhân dân toàn quốc sẽ do một Quốc dân đại hội bầu theo lối phổ thông đầu phiếu cử lên”. Để xúc tiến công việc chuẩn bị cho cuộc Tổng tuyển cử, ngày 29/9/1945, Chính phủ lâm thời ban hành Sắc lệnh số 51-SL, ngày 17/10/1945 quy định thể lệ cuộc Tổng tuyển cử.

Về ý nghĩa cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, Người nói: “Tổng tuyển cử là một dịp cho toàn thể quốc dân tự do lựa chọn những người có tài, có đức để gánh vác công việc của nước nhà”; “Tổng tuyển cử tức là tự do, bình đẳng; tức là dân chủ, đoàn kết”; “Do tổng tuyển cử mà toàn dân bầu ra Quốc hội. Quốc hội sẽ cử ra Chính phủ.

Chính phủ đó thật là Chính phủ của toàn dân”. Những đối tượng được ra ứng cử đại biểu Quốc hội, theo Người là “Những người muốn lo việc nước” và “Hễ là công dân đều có quyền đi bầu cử. Không chia gái trai, giàu nghèo, tôn giáo, nòi giống, giai cấp, đảng phái”.



Bác Hồ bỏ phiếu bầu cử tại Hà Nội năm 1960

Cuộc Tổng tuyển cử Quốc hội khóa đầu tiên ở nước ta diễn ra trong điều kiện thù trong, giặc ngoài, tình hình kinh tế - xã hội hết sức khó khăn. Do vậy, cuộc Tổng tuyển cử lần này không chỉ là một cuộc vận động chính trị thông thường, mà thực chất là cuộc đấu tranh chính trị vô cùng gay go, phức tạp và không kém phần quyết liệt. Đặc biệt trong quá trình đấu tranh thương lượng và nhân nhượng, chúng ta đã thừa nhận 70 ghế đại diện của Việt Nam Quốc dân đảng (Việt quốc), Việt cách trong Quốc hội mà không thông qua bầu cử cũng như việc có đại diện của họ tham gia Chính phủ lâm thời. Đây là sách lược hết sức mềm dẻo và khôn khéo của Mặt trận Việt Minh và Chủ tịch Hồ Chí Minh nhằm cô lập bọn phản động và hạn chế sự chống phá điên cuồng của chúng. Trong diễn văn khai mạc kỳ họp thứ nhất Quốc hội khóa I nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Người nhấn mạnh: “Các đại biểu trong Quốc hội này không phải đại diện cho một đảng phái nào mà là đại biểu cho toàn thể quốc dân Việt Nam. Đó là một sự đoàn kết tỏ ra rằng lực lượng của toàn dân Việt Nam đã kết lại thành một khối...”. Bởi theo Người: “Quốc hội là tiêu biểu ý chí thống nhất của dân tộc ta, một ý chí sắt đá không gì lay chuyển nổi”, “Quốc hội đoàn kết nhất trí, toàn dân đoàn kết nhất trí thì khó khăn nào chúng ta cũng khắc phục được và thắng lợi nhất định về tay ta”.

Để cuộc bầu cử Quốc hội đầu tiên diễn ra thắng lợi, ngày 05/01/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi quốc dân đi bỏ phiếu, trong đó có đoạn

“Ngày mai là một ngày vui sướng của đồng bào ta, vì ngày mai là ngày Tổng tuyển cử, vì ngày mai là một ngày đầu tiên trong lịch sử Việt nam mà nhân dân ta bắt đầu hưởng dụng quyền dân chủ của mình...”. Để mọi cử tri thực thi nhiệm vụ thiêng liêng của mình, trên Báo Cứu quốc số đặc biệt ra ngày 06/01/1946 có đăng bút tích của Người: “Khuyên đồng bào nam nữ 18 tuổi trở lên hôm nay tất cả đều đi bỏ phiếu để bầu những đại biểu xứng đáng vào Quốc hội khóa đầu tiên của nước ta”.

Với sự chuẩn bị chu đáo, kỹ lưỡng, cuộc bầu cử Quốc hội đầu tiên diễn ra đúng như kế hoạch và thu được thắng lợi. Chỉ một bộ phận ở phía Nam tiến hành vào ngày 23/12/1945 (do không kịp nhận lệnh hoãn), còn hầu hết đều tiến hành ngày 06/01/1946. Tất cả 71 tỉnh, thành phố có 89% tổng số cử tri đi bỏ phiếu. Cả nước bầu được 333 đại biểu. Tại thủ đô Hà Nội có 91,95% cử tri của 74 khu nội thành và 118 làng ngoại thành đi bỏ phiếu; kết quả 6 trong 74 ứng cử viên trúng cử đại biểu Quốc hội; Chủ tịch Hồ Chí Minh trúng cử với số phiếu cao nhất (98,4%).

79 năm đã qua, ngày 06/01/1946 đã đi vào lịch sử của dân tộc ta. Quốc hội Việt Nam đến nay đã tiến hành 14 cuộc bầu cử và Chủ nhật ngày 23/5/2021, Quốc hội tiến hành cuộc bầu cử thứ 15 để bầu Quốc hội khóa XV và bầu cử hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2021-2026. Kế thừa và phát huy giá trị lịch sử của cuộc Tổng tuyển cử đầu tiên, các cuộc bầu cử Quốc hội tiếp theo luôn thể hiện quyết tâm và ý chí độc lập tự do, giữ vững chủ quyền dân tộc của Nhân dân ta, tự mình sáng suốt lựa chọn người đại diện chân chính của mình vào Quốc hội, tự mình quyết định tham gia vào việc xây dựng Nhà nước của dân, do dân và vì dân.

Nguồn: Sưu tầm Internet

KỶ NIỆM 46 NĂM NGÀY CHIẾN THẮNG CHIẾN TRANH BẢO VỆ BIÊN GIỚI TÂY NAM (07/01/1979 - 07/01/2025)

Chiến thắng ngày 07/01/1979 không chỉ là thắng lợi chung, thể hiện nghĩa tình sâu nặng giữa hai dân tộc Việt Nam - Campuchia mà còn là chiến thắng của chính nghĩa.

Lực lượng Quân tình nguyện Việt Nam đã vượt qua muôn vàn thử thách cam go, hiến dâng cả máu đào của mình, chiến đấu và chiến thắng trong cuộc chiến tranh chính nghĩa bảo vệ biên giới Tây Nam của Tổ quốc, hết lòng vì sự nghiệp cách mạng của nhân dân Campuchia, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ quốc tế cao cả. Theo Giáo sư Pankaj Jha của Trường Quan hệ Quốc tế Jindal (Ấn Độ), chính Việt Nam là quốc gia đã giúp Campuchia “thoát khỏi nỗi thống khổ của chế độ diệt chủng” và trong cuộc chiến ấy, những người lính Việt Nam “đã trải qua không biết bao nhiêu gian khổ”.

“Mặc dù phần lớn lịch sử của cuộc chiến đã được ghi chép lại nhưng sự hy sinh của Quân đội Việt Nam để giúp giải phóng người dân Campuchia thoát khỏi chế độ diệt chủng tàn bạo đã từng có thời điểm chưa được ghi nhận tương xứng... Tượng đài hữu nghị tại thủ đô Phnom Penh phản ánh rõ vai trò của Việt Nam trong việc lật đổ tập đoàn Pol Pot”, Giáo sư Pankaj Jha khẳng định khi trả lời phỏng vấn phóng viên Báo Quân đội nhân dân.

Là một nhà nghiên cứu thường xuyên theo dõi sát sao các vấn đề liên quan tới Việt Nam, Lào và Campuchia, nhất là giai đoạn từ sau năm 1975, Giáo sư Carlyle Thayer tại Đại học New South Wales (Australia) nhấn mạnh, dưới ách cai trị của tập đoàn Pol Pot, các vụ thảm sát hàng loạt xảy ra thường xuyên và mấy triệu người đã bị giết hại tại Campuchia. Những ngôi mộ tập thể được phát hiện sau đó chính là bằng chứng cho tội ác của tập đoàn Pol Pot. Nếu như chế độ diệt chủng tàn bạo tại Campuchia không bị lật đổ thì “số người dân Campuchia bị chúng giết hại sẽ còn lớn hơn nhiều”.

Giáo sư Carlyle Thayer cho biết, hiện nay, giới học giả quốc tế đều có chung nhận định về những lý do Việt Nam đưa quân tình nguyện sang Campuchia vào cuối thập niên 1970. “Đó là một hành động tự vệ xét theo luật pháp quốc tế, đồng thời phản ánh một chuẩn mực mới của cộng đồng quốc tế-trách nhiệm bảo vệ thường dân vô tội trước tội ác diệt chủng, tội ác chiến tranh, sự thanh lọc sắc tộc, tội ác chống lại loài người”, vị học giả người Australia khẳng định với phóng viên Báo Quân đội nhân dân.

Trong khi đó, theo tờ The Times of India, sự phối hợp giữa các lực lượng Việt Nam và Campuchia giải phóng thủ đô Phnom Penh vào ngày 07/01/1979 đã “mang lại hy vọng đặt dấu chấm hết cho cơn ác mộng” của người dân đất nước chùa tháp. Quân tình nguyện Việt Nam đã được người dân Campuchia chào đón "như là những người giải phóng họ khỏi sự tàn bạo và nỗi kinh hoàng" trong những năm tháng sống dưới ách cai trị của tập đoàn Pol Pot. “Yêu cầu cấp bách đặt ra với Việt Nam khi đó là phải bảo vệ biên giới trước các cuộc tấn công gia tăng của tập đoàn Pol Pot, đồng thời lật đổ tập đoàn Pol Pot vì lý do nhân đạo. Nếu chế độ diệt chủng tiếp tục tồn tại, chúng sẽ gây ra những tổn thất không thể khắc phục được cho Campuchia và leo thang các cuộc tấn công biên giới thành một cuộc chiến tranh toàn diện với Việt Nam”, tờ The Times of India nêu rõ.

Sau khi thủ đô Phnom Penh được giải phóng vào ngày 07/01/1979, Hội đồng nhân dân cách mạng Campuchia đã được thành lập và tiếp tục đề nghị Quân tình nguyện Việt Nam phối hợp truy quét tàn quân Pol Pot cũng như củng cố chính quyền cách mạng. Ngoài hoạt động quân sự, Việt Nam đã cử nhiều chuyên gia sang giúp Campuchia xây dựng chính quyền cơ sở, hỗ trợ vật chất giúp phục hồi kinh tế-xã hội từ đống đổ nát do chế độ diệt chủng để lại. “Người Việt Nam đã hỗ trợ khôi phục những tuyến đường giao thông huyết mạch, tạo điều kiện cho việc vận chuyển hàng viện trợ quốc tế. Trường

học mở cửa trở lại, các hoạt động của Phật giáo được khôi phục, người dân quay trở lại các thành phố, giao thương trong nước nở rộ... Đến tháng 6/1980, Việt Nam đã hỗ trợ Campuchia 180.000 tấn lương thực và thóc giống bất chấp những khó khăn của riêng mình”, tờ The Times of India khẳng định.



Người dân thủ đô Phnom Penh lưu luyến tiễn Quân tình nguyện Việt Nam hoàn thành nghĩa vụ quốc tế trở về nước

Qua quá trình kề vai sát cánh chiến đấu, xây dựng, với sự hỗ trợ của Việt Nam, lực lượng cách mạng và lực lượng vũ trang cách mạng Campuchia ngày càng trưởng thành, lớn mạnh, đủ khả năng tự lực bảo vệ thành quả cách mạng và hồi sinh đất nước. Từ thực tiễn đó, theo thỏa thuận giữa hai bên, năm 1989, Việt Nam rút hết quân tình nguyện về nước trong niềm tự hào, vinh quang, với những tình cảm lưu luyến, thăm thiết nghĩa tình của nhân dân Campuchia. “Trong những năm cực kỳ bi thảm dưới chế độ diệt chủng Pol Pot, trên thế giới này không biết bao nhiêu kẻ mạnh, kẻ giàu, nhưng duy nhất chỉ có người bạn láng giềng nghèo Việt Nam đến cứu sống dân tộc ta mà thôi”, báo Pracheachon (Nhân Dân) của Campuchia khẳng định trong bài xã luận vào ngày Quân tình nguyện Việt Nam về nước.

Sau nhiều năm xét xử với hàng trăm nghìn tài liệu, chứng cứ thu thập được, ngày 16/11/2018, Tòa án đặc biệt xét xử tội ác chế độ Pol Pot tại Campuchia (ECCC) do Liên hợp quốc bảo trợ đã chính thức ra phán quyết các cựu thủ lĩnh của tập đoàn Pol Pot phạm tội ác diệt chủng chống lại nhân loại. Dù mấy chục năm đã trôi qua, nhưng phán quyết này một lần nữa đã khẳng định tính chính nghĩa sáng ngời và sự giúp đỡ vô tư, trong sáng của Việt Nam dành cho Campuchia. “Bản án đối với các cựu thủ lĩnh của tập đoàn Pol Pot

có ý nghĩa gì? Đây chính là sự công nhận của Liên hợp quốc rằng hành động của Việt Nam là đúng đắn...”, tờ Khmer Times dẫn lời Samdech Techo Hun Sen, Chủ tịch Đảng Nhân dân Campuchia (CPP) cầm quyền.

Nguồn: Sưu tầm Internet

**KỶ NIỆM 75 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG
HỌC SINH - SINH VIÊN VÀ HỘI SINH VIÊN VIỆT NAM
(09/01/1950 – 09/01/2025)**

Hội sinh viên Việt Nam là tổ chức chính trị - xã hội của sinh viên Việt Nam. Trong tiến trình lịch sử của dân tộc, lực lượng học sinh - sinh viên đóng vai trò quan trọng, là lực lượng tham gia trực tiếp vào cuộc trường chinh đấu tranh giải phóng dân tộc, giành độc lập, tự do, thống nhất đất nước. Và ngày nay, học sinh - sinh viên là nền móng quan trọng xây nên lớp trí thức mới, có nhiều đóng góp cho quá trình phát triển kinh tế - xã hội, tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Định hướng cho sinh viên trong quá khứ, hiện tại và tương lai là tổ chức Hội Sinh viên Việt Nam với 75 năm truyền thống vàng son.

Sau cách mạng Tháng Tám, ở Sài Gòn, Huế, Hà Nội đã thành lập Hội Học sinh kháng chiến, Đoàn sinh viên kháng chiến sau đó phát triển ra nhiều trường ở cả 3 miền Bắc, Trung, Nam. Các hoạt động của học sinh, sinh viên kháng chiến ngày càng phong phú và đa dạng hơn. Với khẩu hiệu: “Tích cực cầm cự chuẩn bị chuyên mạnh sang tổng phản công” đã tiếp thêm sinh lực mới cho phong trào học sinh, sinh viên. Cuộc đấu tranh của học sinh đã lan ra cả Đông Dương.

Trong những năm 1949 - 1950, phong trào đấu tranh của thanh niên, học sinh, sinh viên các đô thị diễn ra liên tục, rầm rộ và rộng khắp, tiêu biểu nhất là ở Sài Gòn - Gia Định. Ngày 09/01/1950, Đoàn thanh niên Cứu Quốc và Đoàn học sinh, sinh viên Sài Gòn - Gia Định - Chợ Lớn đã tổ chức vận động trên 10.000 nhân dân, trong đó đông đảo nhất là học sinh, sinh viên xuống đường biểu tình đòi đảm bảo an ninh cho học sinh, sinh viên học tập và trả tự do cho những học sinh, sinh viên bị bắt và mở lại trường học. Đoàn biểu tình đã bị đàn áp dã man. Cuộc đàn áp đẫm máu ngày 9/1/1950 và tinh thần chiến đấu hy sinh oanh liệt của anh Trần Văn Ôn làm dậy lên trong học sinh, sinh viên và nhân dân Sài Gòn - Chợ Lớn lòng căm thù giặc và ý chí đấu tranh kiên quyết chống thực dân Pháp xâm lược và bẻ gãy tay sai.

Với sự kiện lịch sử đó, noi gương và ghi nhận tinh thần đấu tranh bất khuất của anh Trần Văn Ôn và học sinh sinh viên trong những ngày đầu kháng chiến, Đại hội toàn quốc Liên đoàn thanh niên Việt Nam lần thứ nhất tháng

02/1950 tại Việt Bắc đã quyết định lấy ngày 09/01 hàng năm làm ngày truyền thống học sinh - sinh viên. Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Sinh viên Việt Nam lần thứ V (22-23/11/1993) tại thủ đô Hà Nội đã quyết định đồng thời lấy ngày 09/01 làm ngày truyền thống của Hội Sinh viên Việt Nam.



Học sinh, sinh viên xuống đường biểu tình ngày 09/01/1950

Trong suốt chặng đường 75 năm qua, các thế hệ học sinh - sinh viên Việt Nam luôn kế tục và phát huy những truyền thống vẻ vang của các thế hệ cha anh, được Đảng và Nhà nước dày công bồi dưỡng, đó là: *“Truyền thống yêu nước nồng nàn, gắn bó với chế độ xã hội chủ nghĩa, trung thành với Đảng, với nhân dân, tự hào về dân tộc và Bác Hồ kính yêu, về lực lượng vũ trang anh hùng, về Đoàn, về Hội. Truyền thống hiếu học, say mê sáng tạo, nghiên cứu để vươn tới đỉnh cao của khoa học, công nghệ, văn học - nghệ thuật, thể dục thể thao... Truyền thống đoàn kết, yêu thương giúp đỡ lẫn nhau trong học tập nghiên cứu khoa học, chia sẻ khó khăn với nhân dân, không đòi hỏi cho riêng mình khi đất nước còn nghèo, nhân dân còn thiếu thốn”*.

Kỷ niệm 75 năm Ngày truyền thống học sinh, sinh viên và Hội sinh viên Việt Nam (09/01/1950 - 09/01/2025) là dịp để học sinh, sinh viên cả nước ôn lại những chặng đường đấu tranh cách mạng vẻ vang của Hội Sinh viên Việt Nam, của phong trào học sinh, sinh viên trong sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc. Đồng thời, qua đó nâng cao ý thức trách nhiệm, tích cực bồi dưỡng lý tưởng, đạo đức, lối sống lành mạnh, nỗ lực thi đua học tập, lao động sáng tạo, góp phần quan trọng vào sự nghiệp đổi mới, xây dựng đất nước Việt Nam ngày càng giàu đẹp, văn minh, hiện đại.

Nguồn: Sưu tầm Internet

**KỶ NIỆM 52 NĂM NGÀY KÝ HIỆP ĐỊNH PARIS
VỀ CHẤM DỨT CHIẾN TRANH, LẬP LẠI HÒA BÌNH
Ở VIỆT NAM (27/01/1973 – 27/01/2025)**

Trải qua 52 năm trước, ngày 27/01/1973, Hiệp định Paris về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam được chính thức ký kết tại Paris, thủ đô nước Cộng hòa Pháp. Đây là kết quả của quá trình đấu tranh lâu dài, gay go, phức tạp của Đảng, quân và dân ta trên các mặt trận chính trị, quân sự và ngoại giao kéo dài gần 5 năm, từ ngày 13/5/1968 đến khi được ký kết.

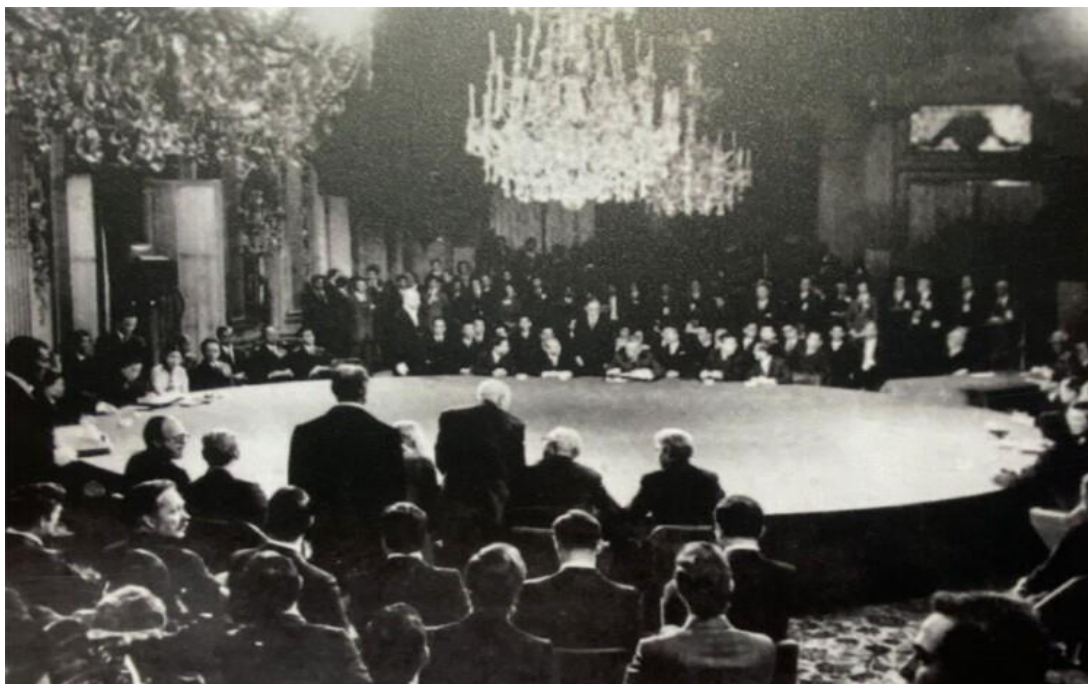
Qua 201 phiên họp công khai, 45 cuộc họp riêng cấp cao, 500 cuộc họp báo, 1.000 cuộc phỏng vấn cùng với hàng nghìn cuộc mít tinh ủng hộ Việt Nam, phản đối chiến tranh trên toàn thế giới, trải qua hai đời Tổng thống Mỹ là Lyndon B. Johnson và Richard Nixon, bao gồm hai cuộc hội nghị: Hội nghị hai bên giữa Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và Mỹ; Hội nghị 4 bên giữa Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam (sau này là Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam), Mỹ và ngụy quyền Sài Gòn. Trong suốt quá trình đó, phía Mỹ liên tục thay thế các trưởng đoàn đàm phán. Với hai đoàn Việt Nam, hai trưởng đoàn được giữ nguyên, gồm trưởng đoàn Việt Nam Dân chủ Cộng hòa là Bộ trưởng Xuân Thủy. Trưởng đoàn Chính phủ Cách mạng lâm thời miền Nam Việt Nam là Nguyễn Thị Bình.

Trong suốt quá trình diễn ra các cuộc hội nghị, cuộc họp riêng, các hoạt động của cách mạng Việt Nam trên các mặt trận đã liên tục tạo ra các bước ngoặt lớn, buộc Mỹ phải ngồi vào bàn đàm phán. Sau cuộc Tổng Tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968, Tổng thống Mỹ Lyndon B. Johnson phải tuyên bố hạn chế ném bom miền Bắc, gợi ý một giải pháp ngoại giao, nhằm “tìm kiếm một nền hòa bình trong danh dự” rút khỏi “vũng lầy” chiến tranh ở Việt Nam.

Ngày 13/5/1968, hội nghị hai bên giữa Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và phái đoàn Mỹ chính thức họp phiên đầu tiên được diễn ra. Tuy nhiên, chính quyền Tổng thống Johnson luôn lảng tránh, không đi vào giải quyết các vấn đề cơ bản mà đưa ra những đòi hỏi phi lý nhằm kéo dài cuộc đàm phán. Từ ngày 01/11/1968, Mỹ phải quyết định chấm dứt hoàn toàn và không điều kiện chiến tranh đánh phá miền Bắc Việt Nam, bất chấp sự phản đối của Tổng thống ngụy quyền Sài Gòn là Nguyễn Văn Thiệu.

Ngày 25/01/1969 diễn ra đàm phán giữa bốn bên; tuy nhiên phía Mỹ và Ngụy quyền Sài Gòn bác bỏ tư cách độc lập của Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam. Ngày 06/6/1969, Chính phủ Cách mạng lâm

Cộng hòa miền Nam Việt Nam chính thức được thành lập, cử đoàn thay thế cho Mặt trận tham dự Hội nghị với tư cách là đại diện hợp pháp của nhân dân miền Nam. Để cứu vãn tình hình bi đát, Nixon điên cuồng triển khai chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh”. Về ngoại giao, phía Mỹ tích cực thúc đẩy quan hệ với Liên Xô và Trung Quốc hòng cô lập Việt Nam, cắt nguồn chi viện quốc tế, thực hiện rút quân nhỏ giọt, đưa ra những giải pháp chính trị cho miền Nam Việt Nam nhưng tiếp tục ngoan cố với lập luận “hai quốc gia Việt Nam”.



Quang cảnh buổi lễ ký Hiệp định Paris về Việt Nam tại Trung tâm Hội nghị Quốc tế ở Đại lộ Kleber, ngày 27/01/1973

Từ năm 1970 đến đầu năm 1972, sau rất nhiều lần đàm phán chưa mang lại kết quả, ngày 24/3/1972, Mỹ đơn phương tuyên bố ngừng họp Hội nghị Paris vô thời hạn. Để phá thế bế tắc, quân ta thực hiện cuộc Tổng tấn công chiến lược Xuân - Hè, đánh địch trên 5 mặt trận lớn từ Trị Thiên đến Đồng bằng sông Cửu Long. Thắng lợi của đợt tấn công chiến lược buộc Mỹ phải quay lại Hội nghị toàn thể bốn bên vào ngày 13/7/1972. Qua ba tháng thương lượng gay gắt, đàm phán đạt một số thỏa thuận: Mỹ nhận rút hết quân trong ba tháng, thực hiện ngừng bắn tại chỗ ở miền Nam, cam kết chấm dứt dính líu về quân sự, nhận lập ủy ban hòa giải để tổ chức tổng tuyển cử. Sau nhiều phiên tiếp tục đàm phán, cuối tháng 10/1972. Việt Nam đã đạt được các mục tiêu đề ra nhưng phía Mỹ tìm mọi lý do trì hoãn việc ký Hiệp định, hội nghị lại rơi vào bế tắc. Nhằm tạo sức ép trên bàn đàm phán, Nixon đưa máy bay B-52 đánh phá Hà Nội, Hải Phòng và một số địa phương ở miền Bắc Việt Nam nhưng bị thất bại nặng nề. Ngày 30/01/1972, Mỹ buộc phải đơn phương tuyên bố ngừng ném bom miền Bắc Việt Nam từ bắc vĩ tuyến 20 và đề nghị nối lại đàm phán ở Paris. Từ ngày 08/01/1973, vòng đàm phán cuối cùng diễn ra tại Paris. Đến ngày 13/01/1973, các bên hoàn

thành văn bản của Hiệp định. Ngày 27/01/1973 Hiệp định Paris về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam và bốn Nghị định thư liên quan được ký chính thức. Ngày 28/01/1973, thực hiện ngừng bắn trên toàn miền Nam Việt Nam. Hiệp định Paris chính thức được thi hành.

Nhìn lại chặng đường đấu tranh trên cả ba mặt trận chính trị, quân sự và ngoại giao để đi đến ký kết Hiệp định Paris, có thể nói đây là thắng lợi của sự phối hợp nhịp nhàng giữa giải quyết thắng lợi trên chiến trường với đấu tranh trên bàn đàm phán, là điển hình của việc kết hợp chủ trương “vừa đánh, vừa đàm” của Đảng, Chính phủ Việt Nam. Đặc biệt, với chiến thắng oanh liệt “Hà Nội - Điện Biên Phủ trên không” của bản lĩnh, trí tuệ và văn hóa Việt Nam đã trực tiếp tạo thế vững mạnh, tạo đòn quyết định đập tan học thuyết Nixon cùng mưu đồ kéo dài cuộc chiến tranh Việt Nam.

Hiệp định Paris được ký kết mở ra một giai đoạn mới cho cách mạng Việt Nam là cơ sở chính trị và pháp lý đảm bảo các quyền dân tộc cơ bản của nhân dân ta. Thắng lợi tạo điều kiện, thời cơ thuận lợi để nhân dân ta tiếp tục tiến lên giành thắng lợi mới, hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc, dân chủ nhân dân, giải phóng Miền Nam, thống nhất đất nước.

Nguồn: Sưu tầm Internet

**KỶ NIỆM 84 NĂM NGÀY BÁC HỒ VỀ NƯỚC,
TRỰC TIẾP LÃNH ĐẠO CÁCH MẠNG VIỆT NAM
(28/01/1941 - 28/01/2025)**

Sau 30 năm bôn ba hải ngoại tìm đường cứu nước cứu dân, ngày 28/01/1941, qua mốc biên giới 108 (mốc cũ) Việt Nam - Trung Quốc, thuộc xã Trường Hà (Hà Quảng), lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc về nước trực tiếp chỉ đạo phong trào cách mạng Việt Nam. Những ngày đầu tiên, Người ở hang Cốc Bó.

Sau một thời gian chuẩn bị, Người triệu tập và chủ trì Hội nghị lần thứ 8, Ban Chấp hành Trung ương Đảng tại Pác Bó từ ngày 10 - 19/5/1941. Hội nghị khẳng định nhiệm vụ chủ yếu trước mắt của cách mạng là giải phóng dân tộc, tiếp tục thực hiện chủ trương gác khẩu hiệu ruộng đất, nêu khẩu hiệu giảm tô, giảm tức, chia lại ruộng đất, tiến tới thực hiện người cày có ruộng. Hội nghị chỉ rõ sau khi đánh đuổi đế quốc Pháp - Nhật, sẽ thành lập Chính phủ nhân dân của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa. Hội nghị quyết định thay tên các hội phản đế thành Hội Cứu quốc, thành lập Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh (gọi tắt là Việt Minh) thay cho Mặt trận thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương và giúp đỡ việc lập mặt trận các các nước Lào, Campuchia.

Hội nghị xác định hình thái cuộc khởi nghĩa ở nước ta là đi từ khởi nghĩa từng phần tiến lên tổng khởi nghĩa và kết luận: Chuẩn bị khởi nghĩa là nhiệm vụ trung tâm của toàn Đảng, toàn dân trong giai đoạn hiện tại. Hội nghị chính thức bầu ra Ban Chấp hành Trung ương mới, bầu đồng chí Trường Chinh làm Tổng Bí thư. Hội nghị lần thứ 8, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã hoàn chỉnh việc chuyển hướng chỉ đạo chiến lược được đề ra từ Hội nghị Trung ương tháng 11/1939, nhằm giải quyết mục tiêu số một của cách mạng là độc lập dân tộc và đề ra nhiều chủ trương sáng tạo thực hiện mục tiêu.



Ngày 28/1/1941 Bác Hồ về nước trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam

Hội nghị xác định hình thái cuộc khởi nghĩa ở nước ta là đi từ khởi nghĩa từng phần tiến lên tổng khởi nghĩa và kết luận: Chuẩn bị khởi nghĩa là nhiệm vụ trung tâm của toàn Đảng, toàn dân trong giai đoạn hiện tại. Hội nghị chính thức bầu ra Ban Chấp hành Trung ương mới, bầu đồng chí Trường Chinh làm Tổng Bí thư. Hội nghị lần thứ 8, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã hoàn chỉnh việc chuyển hướng chỉ đạo chiến lược được đề ra từ Hội nghị Trung ương tháng 11/1939, nhằm giải quyết mục tiêu số một của cách mạng là độc lập dân tộc và đề ra nhiều chủ trương sáng tạo thực hiện mục tiêu.

Ngày 19/5/1941, Việt Minh ra đời. 5 tháng sau, Tuyên ngôn, Chương trình, Điều lệ Việt Minh được công bố chính thức. Chương trình cứu nước của Việt Minh được đông đảo các tầng lớp nhân dân ủng hộ. Dưới sự lãnh đạo của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc và của Đảng, ta đã đẩy mạnh công cuộc chuẩn bị tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền, trong đó xây dựng lực lượng chính trị là một trong những nhiệm vụ cấp bách trong lúc này. Cao Bằng là nơi thí điểm cuộc vận động xây dựng các Hội cứu quốc trong Mặt trận Việt Minh. Đến năm 1942, khắp các châu ở Cao Bằng đều có Hội cứu quốc, trong đó, có 3 châu “hoàn toàn”.

Tiếp đó, Ủy ban Việt Minh tỉnh Cao Bằng và Ủy ban Việt Minh lâm thời liên tỉnh Cao - Bắc - Lạng được thành lập.

Ở nhiều tỉnh miền Bắc, một số tỉnh miền Trung, ở Hà Nội, Hải Phòng, hầu hết các “Hội phản đế” (thời kỳ Mặt trận phản đế Đông Dương từ tháng 11/1939 - 5/1941) chuyển thành các “Hội cứu quốc” (thời kỳ Mặt trận Việt Minh tháng 5/1941), đồng thời nhiều Hội cứu quốc mới được thành lập.

Cùng với việc xây dựng lực lượng chính trị, công tác xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng được lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc và Đảng đặc biệt coi trọng. Sau khi cuộc khởi nghĩa Bắc Sơn thất bại, một bộ phận lực lượng vũ trang khởi nghĩa chuyển sang xây dựng thành những đội du kích, hoạt động ở căn cứ địa Bắc Sơn - Võ Nhai. Bước sang năm 1941, những đội du kích ở khu căn cứ này lớn mạnh lên và thống nhất lại thành Trung đội Cứu quốc quân I (ngày 14/02/1941). Cứu quốc quân phát động chiến tranh du kích trong 8 tháng (7/1941 - 02/1942) để đối phó với sự vây quét của địch, sau đó phân tán thành nhiều bộ phận để chấn chỉnh lực lượng, gây dựng cơ sở chính trị trong quần chúng tại các tỉnh: Thái Nguyên, Tuyên Quang, Lạng Sơn. Ngày 19/5/1941, Trung đội Cứu quốc quân II ra đời.

Cuối năm 1941, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc quyết định thành lập Đội tự vệ vũ trang Pác Bó để chuẩn bị cho xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân và thúc đẩy cơ sở chính trị phát triển. Người còn tổ chức các lớp tập huấn chính trị, quân sự, biên soạn các tài liệu về đánh du kích, kinh nghiệm du kích Nga, kinh nghiệm du kích Tàu... Công tác xây dựng căn cứ địa cách mạng được lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc và Đảng quan tâm. Vùng Bắc Sơn, Võ Nhai được xây dựng thành căn cứ địa. Năm 1941, sau khi về nước, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc chọn Cao Bằng để xây dựng căn cứ địa dựa trên cơ sở lực lượng chính trị được tổ chức và phát triển. Đó là hai căn cứ địa đầu tiên của cách mạng nước ta. Trong những vùng căn cứ cách mạng, hàng ngày diễn ra hoạt động sản xuất, xây dựng, chiến đấu, hoạt động của các đoàn thể cứu quốc, lực lượng vũ trang.

Từ đầu năm 1943, cuộc chiến tranh thế giới lần thứ hai chuyển hướng có lợi cho cách mạng nước ta. Hồng quân Liên Xô chuyển sang phản công quân Đức, sự thất bại của phe phát xít đã rõ ràng. Tình hình đó đòi hỏi Đảng ta đẩy mạnh hơn nữa công tác chuẩn bị cho cuộc khởi nghĩa giành chính quyền. Từ ngày 25-28/2/1943, Ban Thường vụ Trung ương Đảng họp ở Võng La (Đông Anh, Phúc Yên). Hội nghị đã vạch ra một kế hoạch cụ thể về công tác chuẩn bị toàn diện cho cuộc khởi nghĩa vũ trang.

Đặc biệt, ở các căn cứ địa, công cuộc chuẩn bị khởi nghĩa diễn ra khẩn trương. Ở căn cứ địa Bắc Sơn - Võ Nhai, Cứu quốc quân hoạt động mạnh, tuyên truyền vũ trang, gây dựng cơ sở chính trị, mở rộng căn cứ. Trong quá trình đó, Trung đội Cứu quốc quân III ra đời (05/02/1944). Ở căn cứ địa Cao Bằng, những

đội tự vệ vũ trang, đội du kích được thành lập. Năm 1943, Ban Việt Minh liên tỉnh Cao - Bắc - Lạng lập ra 19 ban “xung phong Nam tiến” đến liên lạc với căn cứ địa Bắc Sơn - Võ Nhai và phát triển lực lượng xuống các tỉnh miền xuôi.

Ngày 07/5/1944, Tổng bộ Việt Minh ra chỉ thị cho các cấp “Sửa soạn khởi nghĩa” và Trung ương Đảng kêu gọi nhân dân “sắm vũ khí đuổi thù chung”. Ngày 22/12/1944, theo chỉ thị của lãnh tụ Hồ Chí Minh, Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân - tiền thân của Quân đội nhân dân Việt Nam ngày nay được thành lập tại khu rừng Trần Hưng Đạo (thuộc xã Tam Kim, Nguyên Bình). Sau khi ra đời, Đội đã đánh thắng liên tiếp hai trận ở Phai Khắt và Nà Ngần (Cao Bằng). Căn cứ Cao - Bắc - Lạng được củng cố và mở rộng.

Công cuộc chuẩn bị vẫn tiếp tục cho đến trước ngày Tổng khởi nghĩa. Cuộc Tổng khởi nghĩa cách mạng Tháng Tám 1945 thành công đã đưa nước ta từ một nước thuộc địa trở thành một nước độc lập dưới chế độ dân chủ cộng hoà, đưa dân ta từ thân phận nô lệ trở thành người dân tự do làm chủ nước nhà; mở ra một kỷ nguyên mới trong sự phát triển của lịch sử dân tộc: kỷ nguyên độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

Nguồn: Sưu tầm Internet

ĐỊNH HƯỚNG TUYÊN TRUYỀN THÁNG 01/2025

1. Tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đoàn viên cảnh giác và đẩy mạnh công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới; Tuyên truyền những kết quả các tập thể, cá nhân điển hình sau 4 năm triển khai thực hiện Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW; Nhân rộng những mô hình điển hình tiêu biểu, xuất sắc; gương người tốt, việc tốt; cách làm hay trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh ở các cấp bộ Đoàn, các cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Thông tin tuyên truyền các vấn đề thời sự diễn ra trên địa bàn tỉnh, sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong tháng 12 năm 2024, các sự kiện trong nước, quốc tế nổi bật, qua đó tạo sự ổn định về chính trị tư tưởng trong cán bộ, đảng viên, đoàn viên thanh niên, các tầng lớp Nhân dân; Tiếp tục duy trì và đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động “Mỗi ngày một tin tốt, mỗi tuần một câu chuyện đẹp”, tổ chức các trào lưu, xu hướng tích cực trên không gian mạng thu hút đoàn viên, thanh niên hưởng ứng, làm theo; Tiếp tục tuyên truyền công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các thông tin độc

hại, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch; thông tin phản bác các tin đồn thất thiệt, gây hoang mang dư luận, làm mất an ninh trật tự.

3. Tuyên truyền việc triển khai các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ, ngày kỷ niệm trong tháng như: Kỷ niệm 111 năm Ngày sinh đồng chí Đại tướng Nguyễn Chí Thanh (01/01/1914 - 01/01/2025), 79 năm Ngày Tổng tuyển cử bầu Quốc hội đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (06/01/1946 - 06/01/2025), 46 năm Ngày Chiến thắng chiến tranh bảo vệ biên giới Tây Nam (07/01/1979 - 07/01/2025), 75 năm Ngày truyền thống Học sinh - Sinh viên và Hội Sinh viên Việt Nam (09/01/1950 - 09/01/2025), 52 năm Ngày ký Hiệp định Paris về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam (27/1/1973 - 27/01/2025), 84 năm Ngày Bác Hồ về nước, trực tiếp lãnh đạo cách mạng Việt Nam (28/01/1941 - 28/01/2025),...Tuyên truyền về kế hoạch “Tổ chức các hoạt động chào mừng các ngày Lễ lớn và các hoạt động phục vụ Tết Nguyên đán Ất Tỵ năm 2025” gắn với công tác chăm lo các đối tượng chính sách khó khăn, các đối tượng yếu thế, thanh niên công nhân, lao động xa quê có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; công tác chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đoàn viên, thanh thiếu niên, nhi đồng các ngày lễ, kỷ niệm của đất nước.

CÁC CHÍNH SÁCH CÓ HIỆU LỰC THÁNG 01/2025

Chính phủ ban hành Nghị định số 154/2024/NĐ-CP ngày 26/11/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú. Trong đó, Nghị định quy định rõ từ 10/01/2025, không bắt buộc phải nộp giấy tờ chứng minh quan hệ nhân thân cũng như chỗ ở hợp pháp khi đăng ký cư trú.

Theo khoản 1 Điều 5, khoản 2 Điều 6 Nghị định 154/2024/NĐ-CP, công dân khi đăng ký cư trú chỉ cần cung cấp thông tin về chỗ ở hợp pháp, thông tin về quan hệ nhân thân. Khi đó, cơ quan đăng ký cư trú sẽ khai thác thông tin của công dân trong Căn cước điện tử hoặc tài khoản định danh điện tử qua VNeID hoặc Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, về cư trú...

Nếu không thể khai thác được thông tin này thì công dân cần cung cấp bản sao, bản chụp hoặc bản điện tử của một trong các giấy tờ, tài liệu chứng minh về chỗ ở, quan hệ nhân thân khi được yêu cầu.

Ngoài ra, Nghị định quy định trường hợp công dân đăng ký thường trú vào chỗ ở hợp pháp thuộc quyền sở hữu của mình mà chỗ ở hợp pháp đó có nhiều hơn một chủ sở hữu thì không cần có ý kiến đồng ý của những người đồng sở hữu.

Có hiệu lực từ ngày **10/01/2025**

QUY ĐỊNH MỚI VỀ GIẤY TỜ, TÀI LIỆU CHỨNG MINH CHỖ Ở HỢP PHÁP ĐỂ ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ, TẠM TRÚ



Điều 5 Nghị định 154/2024/NĐ-CP ngày 26/11/2024 của chính phủ

GIẤY TỜ, TÀI LIỆU CHỨNG MINH CHỖ Ở HỢP PHÁP ĐỂ ĐĂNG KÝ THƯỜNG TRÚ

Một trong các giấy tờ, tài liệu sau:

Giấy tờ, tài liệu chứng nhận về quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất do cơ quan có thẩm quyền cấp qua các thời kỳ theo quy định của pháp luật về đất đai và nhà ở

Giấy phép xây dựng nhà ở hoặc giấy phép xây dựng nhà ở có thời hạn đối với trường hợp phải xin giấy phép xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng

Giấy tờ về mua, thuê, nhận tặng cho, nhận thừa kế, nhận góp vốn, nhận đổi nhà ở phù hợp với quy định của pháp luật về đất đai và nhà ở

Giấy tờ về giao tặng nhà tình nghĩa, nhà tình thương, nhà đại đoàn kết, cấp nhà ở, đất ở cho cá nhân, hộ gia đình

Giấy tờ của Tòa án hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết cho được sở hữu nhà ở đã có hiệu lực pháp luật

Giấy tờ, tài liệu chứng minh về việc thế chấp, cầm cố quyền sở hữu chỗ ở hợp pháp

GIẤY TỜ, TÀI LIỆU CHỨNG MINH CHỖ Ở HỢP PHÁP ĐỂ ĐĂNG KÝ TẠM TRÚ

(Được quy định tại khoản 2 Điều này, trừ trường hợp giấy tờ, tài liệu chứng minh chỗ ở hợp pháp)

Một trong các giấy tờ, tài liệu sau:

01 Văn bản cho thuê, cho mượn, cho ở nhờ chỗ ở hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân thì văn bản đó không phải công chứng hoặc chứng thực

03 Văn bản cam kết của công dân về việc có chỗ ở thuộc quyền sử dụng của mình, không có tranh chấp về quyền sử dụng và đang sinh sống ổn định, lâu dài tại chỗ ở đó nếu không có một trong các giấy tờ, tài liệu quy định

02 Giấy tờ, tài liệu của chủ sở hữu cơ sở lưu trú du lịch, cơ sở khác có chức năng lưu trú cho phép cá nhân được đăng ký tạm trú tại cơ sở đó

04 Giấy tờ của cơ quan, tổ chức quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế cho phép người lao động được đăng ký tạm trú tại chỗ ở thuộc quyền sở hữu hoặc quản lý theo quy định của pháp luật

05 Giấy tờ của cơ quan, tổ chức quản lý công trình, công trường xây dựng, ký túc xá, làng nghề, cơ sở, tổ chức sản xuất kinh doanh cho phép người lao động được đăng ký tạm trú tại chỗ ở thuộc quyền sở hữu hoặc quản lý theo quy định của pháp luật



CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ TỈNH TRÀ VINH

Tài liệu sinh hoạt chi đoàn tháng 01/2025

Nghị định số 151/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định xe ô tô kinh doanh vận tải chở trẻ em mầm non, học sinh được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 46 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ phải được sơn màu vàng đậm phủ bên ngoài thân xe. Đồng thời, mặt trước và hai cạnh bên xe phía trên cửa sổ phải có biển báo dấu hiệu nhận biết là xe chuyên dùng chở trẻ em mầm non, học sinh.

Xe ô tô kinh doanh vận tải kết hợp với hoạt động đưa đón trẻ em mầm non, học sinh quy định tại khoản 2 Điều 46 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ phải có biển báo dấu hiệu nhận biết là xe chở trẻ em mầm non, học sinh đặt ở mặt trước và hai cạnh bên xe phía trên cửa sổ.

Quy định trên có hiệu lực từ ngày 01/01/2025.



GIỚI THIỆU CUỐN SÁCH VỀ BÁC HỒ HỒ CHÍ MINH VĨ ĐẠI MỘT CON NGƯỜI

Nhằm góp phần tiếp tục đẩy mạnh “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” do Đảng ta phát động, Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia - Sự thật xuất bản cuốn sách Hồ Chí Minh - Vĩ đại một con người của giáo sư, Nhà giáo nhân dân, Anh hùng Lao động Trần Văn Giàu.

Hy vọng cuốn sách sẽ đem đến cho độc giả một cách nhìn mới, sâu sắc và đầy đủ hơn trong nghiên cứu và nhận thức về cuộc đời, sự nghiệp, tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng như những cống hiến vô cùng to lớn của Người đối với dân tộc Việt Nam và nhân dân tiến bộ trên toàn thế giới.



HỘI ĐỒNG CHỈ ĐẠO XUẤT BẢN
SÁCH XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN

HỒ CHÍ MINH
VĨ ĐẠI MỘT CON NGƯỜI



NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

Xem bảng điện tử của tác phẩm tại đây





GÓC SỨC KHOẺ

Thời tiết lạnh khiến mọi người, đặc biệt là trẻ nhỏ và các nhóm có nguy cơ cao như người trên 65 tuổi và phụ nữ mang thai dễ mắc các bệnh truyền nhiễm. Để chủ động phòng chống các bệnh truyền nhiễm, người dân cần chú ý: che miệng, mũi khi hắt hơi; thường xuyên rửa tay với nước sạch và xà phòng hoặc dung dịch có cồn; giữ ấm cơ thể...

PHÒNG BỆNH TRUYỀN NHIỄM MÙA LẠNH



Che miệng và mũi
khi ho và hắt hơi



Rửa tay thường xuyên
với nước sạch và xà phòng
hoặc dung dịch có cồn



Tránh chạm tay lên
mắt, mũi, miệng



Đeo khẩu trang
ở nơi đông người



Giữ ấm cơ thể



Ở nhà nếu cảm thấy
không khỏe

Nguồn: WHO

© TTXVN



GÓC BỔ ÍCH

MỘT SỐ LOẠI THỰC PHẨM GIÚP TĂNG MIỄN DỊCH, CHỐNG BỆNH TẬT

Hạnh nhân, gừng, củ nghệ, sữa chua, đu đủ, mật, chanh và tỏi là những thực phẩm giúp tăng cường hệ miễn dịch, nên bổ sung vào chế độ ăn hàng ngày.

Cùng với tuổi tác và lối sống kém lành mạnh, hệ thống miễn dịch có thể bị suy yếu, khiến cơ thể dễ bị cảm lạnh, cúm và các bệnh khác. Do đó, chúng ta cần tập trung vào những thực phẩm không chỉ giàu vitamin và khoáng chất thiết yếu, mà còn sở hữu đặc tính chống oxy hóa và chống viêm mạnh mẽ, giúp bảo vệ cơ thể khỏi nhiễm trùng.

Dưới đây là các loại thực phẩm nên bổ sung vào chế độ ăn uống hàng ngày để có một cơ thể khỏe mạnh.



Xem chi tiết tại đây





TỈNH SÓC TRĂNG



ĐIỂM TIN HỘI NHẬP QUỐC TẾ 01/2025

Quét mã QR tại đây



Ban Tổ chức - Kiểm tra Tỉnh đoàn